TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 158/2022/QĐST-HNGĐ	*Thường Tín, ngày 05 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 141/2022/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1995

Trú tại: Đội 9, xã T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Giang Văn T, sinh năm 1988

Trú tại: Đội 9, xã T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5; điểm a, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị T và anh Giang Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Đặng Thị T và anh Giang Văn T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đặng Thị T và anh Giang Văn T có 01 con chung là cháu Giang Minh H, sinh ngày 03/01/2014. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Đặng Thị T và anh Giang Văn T như sau: Giao cháu Giang Minh H cho anh Giang Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Đặng Thị T có trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con chung với anh Giang Văn T số

tiền 3.000.000 đồng/tháng (*Ba triệu đồng*) kể từ tháng 10/2022 đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung của chị Đặng Thị T được pháp luật đảm bảo.

- Về tài sản chung vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Thị T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, tổng cộng là 300.000 đồng. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai số AA/2020/22918 ngày 14/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu HS;

Thẩm phán

Phạm Trung Hòa